

Số: /KH-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025-2030
TẦM NHÌN ĐẾN 2035

1. Phân tích bối cảnh và hiện trạng (Phân tích SWOT)

Trước khi xác định mục tiêu, nhà trường cần hiểu rõ vị thế hiện tại của mình thông qua phân tích **SWOT**. Đây là bước giúp nhận diện bức tranh tổng thể về những điểm mạnh, điểm yếu nội tại cũng như các cơ hội và thách thức từ môi trường bên ngoài.

a. Điểm mạnh (Strengths):

Đội ngũ sư phạm đoàn kết, tâm huyết, có năng lực chuyên môn cao; giáo viên tích cực đổi mới và sáng tạo trong giảng dạy.

Chất lượng giáo dục đã được khẳng định qua nhiều năm, nhà trường có uy tín tốt và được phụ huynh, xã hội tin tưởng; phụ huynh tích cực đồng hành và hỗ trợ các hoạt động của trường.

Nhà trường tiên phong trong chuyển đổi số: ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, đã xây dựng kho học liệu điện tử dùng chung, góp phần nâng cao chất lượng dạy – học.

Hoạt động giáo dục toàn diện được chú trọng: tổ chức đa dạng hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, câu lạc bộ giúp học sinh phát triển kỹ năng mềm và phẩm chất cá nhân.

Tài chính ổn định, minh bạch; nhà trường nhận được sự quan tâm kịp thời từ Hội đồng quản trị. Đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, giáo viên, nhân viên ngày càng cải thiện, tạo động lực cống hiến và gắn bó lâu dài.

b. Điểm yếu (Weaknesses):

Cơ sở vật chất còn hạn chế về diện tích; một số hạng mục đã xuống cấp, chưa đáp ứng tốt yêu cầu mới (triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 và ứng dụng mạnh CNTT).

Đội ngũ giáo viên trẻ chiếm tỷ lệ cao – nhiệt tình, nhanh nhạy với phương pháp mới nhưng kinh nghiệm sư phạm còn hạn chế; kỹ năng xử lý tình huống của một số giáo viên trẻ chưa vững, cần được bồi dưỡng thêm.

Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ hoàn toàn, gây khó khăn nhất định trong công tác quản lý và khai thác thông tin (một số phần mềm quản lý chưa liên thông dữ liệu).

Công tác truyền thông của nhà trường chưa thực sự bài bản, chuyên nghiệp; hình ảnh và thành tựu của trường chưa được quảng bá rộng rãi ra cộng đồng.

c. Cơ hội (Opportunities):

Chính sách hỗ trợ giáo dục: Giáo dục tiếp tục được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, coi “giáo dục là quốc sách hàng đầu.” Nhiều chính sách đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục được ban hành (tăng quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục, chương trình GDPT 2018, chuyển đổi số trong giáo dục...), tạo cơ sở pháp lý và động lực để nhà trường phát triển ổn định và bền vững.

Sự ủng hộ của địa phương và phụ huynh: Trường nhận được sự chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT TP.HCM, sự hỗ trợ của chính quyền địa phương cũng như sự đồng thuận cao từ phụ huynh. Nguồn ngân sách từ thành phố cấp cho trường có xu hướng tăng hàng năm, tạo điều kiện thuận lợi để đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

Đổi mới chương trình và chuyển đổi số: Việc triển khai đồng bộ Chương trình GDPT 2018 mở ra cơ hội áp dụng các phương pháp dạy học và kiểm tra – đánh giá tiên tiến, chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện cho học sinh. Song song đó, xu hướng chuyển đổi số mạnh mẽ trong giáo dục giúp trường đẩy nhanh ứng dụng CNTT, sử dụng học liệu số, nâng cao hiệu quả quản lý và giảng dạy.

Hợp tác và phát triển toàn diện: Sự phát triển của nhiều tổ chức, đơn vị hỗ trợ giáo dục (kỹ năng sống, ngoại ngữ, văn hóa, thể thao...) mở rộng khả năng hợp tác cho nhà trường, giúp đa dạng hóa hoạt động ngoại khóa và dịch vụ giáo dục chất lượng cao. Đồng thời, phụ huynh và xã hội ngày càng quan tâm đến chất lượng giáo dục toàn diện, đây là động lực để trường khẳng định uy tín và thu hút học sinh.

d. Thách thức (Threats):

Vấn đề xã hội tác động đến học sinh: Các hiện tượng tiêu cực như bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, cùng ảnh hưởng từ mạng xã hội và nội dung không lành mạnh trên Internet đang tác động ngày càng mạnh tới học sinh. Nhà trường đứng trước yêu cầu cấp thiết phải tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng tự bảo vệ, tự quản lý cho các em.

Áp lực dạy thêm – học thêm: Tình trạng dạy thêm học thêm ngoài nhà trường vẫn phổ biến, ảnh hưởng không nhỏ đến niềm tin của phụ huynh đối với giáo dục chính quy, đồng thời có thể gây căng thẳng cho học sinh và tác động tiêu cực tới mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình.

Triển khai chương trình mới: Chương trình GDPT 2018 đặt ra nhiều yêu cầu mới về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, cũng như đòi hỏi đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Nếu không có sự chuẩn bị kỹ lưỡng và giải pháp phù hợp, đây sẽ là rào cản lớn trong quá trình phát triển của nhà trường.

Cạnh tranh trong giáo dục: Môi trường giáo dục tại TP.HCM có sự cạnh tranh ngày càng cao. Nhiều trường bạn đã đầu tư mạnh vào cơ sở vật chất, công nghệ hiện đại và nâng cao chất lượng giảng dạy. Trong bối cảnh đó, Trường Đức Trí cần chiến lược rõ ràng và giải pháp sáng tạo để giữ vững vị thế, tránh nguy cơ tụt hậu.

Thách thức về chuyên đổi số: Bên cạnh cơ hội, chuyên đổi số cũng đặt ra thách thức không nhỏ – hạ tầng công nghệ của trường cần được đầu tư thêm; không phải tất cả giáo viên, học sinh, phụ huynh đều thành thạo CNTT, dẫn đến khó khăn trong triển khai đồng bộ các ứng dụng số.

Biến động kinh tế – xã hội: Áp lực kinh tế đối với nhiều gia đình (ví dụ do suy thoái, dịch bệnh...) có thể ảnh hưởng đến sự đồng hành của phụ huynh trong các hoạt động giáo dục toàn diện, cũng như ảnh hưởng đến nguồn thu học phí của trường. Nhà trường cần có phương án hỗ trợ học sinh khó khăn và duy trì nguồn lực tài chính ổn định trước những biến động này.

2. Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi

- **Tầm nhìn (Vision):** Trường Đức Trí hướng đến trở thành một cộng đồng học tập nhân văn, sáng tạo và khai mở, nơi mỗi học sinh được phát triển tối đa tiềm năng, trở thành những con người bản lĩnh, nhân ái, khai mở để sống, học tập và đóng góp tích cực trong một thế giới luôn đổi thay.

- **Sứ mệnh (Mission):** Trường Đức Trí truyền cảm hứng và dẫn dắt học sinh trở thành những người học độc lập, nhân ái và có trách nhiệm. Nhà trường kiến tạo môi trường giáo dục giàu tình thương, kỷ luật tích cực và tinh thần sáng tạo, đồng hành để mỗi học sinh phát triển toàn diện về trí tuệ, nhân cách và năng lực sống.

- **Giá trị cốt lõi (Core Values):** Những nguyên tắc và niềm tin chi phối mọi hành động của nhà trường, được toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cùng thấm nhuần:

+ **Tình thương:** Xây dựng môi trường giáo dục yêu thương, nơi mỗi học sinh đều cảm thấy an toàn, được lắng nghe, tôn trọng và nâng đỡ để trưởng thành trong sự tin tưởng.

+ **Tôn trọng:** Đối xử với mỗi học sinh, giáo viên, phụ huynh như một cá nhân có giá trị riêng; đề cao lắng nghe, thấu hiểu và đối thoại chân thành trong mọi tương tác.

+ **Chính trực:** Đề cao sự trung thực, nhất quán giữa lời nói và hành động. Chính trực là nền móng của lòng tin – tạo dựng văn hóa học đường bền vững và mối quan hệ gắn kết giữa nhà trường với phụ huynh, học sinh.

+ **Kỷ luật tích cực:** Thực hiện kỷ luật như một khung hỗ trợ cho tự do có trách nhiệm – giúp học sinh hình thành tính tự chủ, tự điều chỉnh bản thân chứ không áp đặt, ràng buộc thụ động.

+ **Phát triển liên tục:** Không ngừng học hỏi, đổi mới và hoàn thiện. Nhà trường tin tưởng rằng mỗi cá nhân và mỗi tập thể đều có thể tiến xa hơn khi được trao cơ hội học tập suốt đời và nuôi dưỡng tinh thần cầu tiến.

3. Mục tiêu chiến lược

Từ tầm nhìn và sứ mệnh trên, nhà trường xác định các mục tiêu chiến lược cho giai đoạn sắp tới, đảm bảo các mục tiêu này SMART (Cụ thể, Đo lường được,

Khả thi, Liên quan và Có thời hạn). Các mục tiêu được phân theo những lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Mục tiêu về chất lượng giáo dục: Nâng cao chất lượng dạy và học toàn diện. Cụ thể, đến năm 2030 triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 ở mọi cấp học; 100% học sinh đạt chuẩn kiến thức và kỹ năng mỗi năm, trong đó tối thiểu 50% học sinh đạt học lực Khá, 10% Giỏi. Học sinh phát triển hài hòa cả về học thuật lẫn kỹ năng sống, với nhiều em đạt thành tích cao trong các kỳ thi học thuật, thể thao, văn nghệ cấp thành phố và quốc gia. Nhà trường trở thành đơn vị dẫn đầu về chất lượng giáo dục toàn diện trong địa bàn.

- Mục tiêu về đội ngũ: Phát triển đội ngũ nhà giáo và nhân viên chuyên nghiệp, tận tâm. Đến năm 2030, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức Khá trở lên, ít nhất 30% giáo viên có trình độ trên chuẩn (thạc sĩ hoặc cao hơn). Tất cả giáo viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và phương pháp sư phạm hiện đại trong giảng dạy. Nhà trường xây dựng được cơ chế đãi ngộ, môi trường làm việc và văn hóa sư phạm tích cực để thu hút và giữ chân giáo viên giỏi, đảm bảo ổn định nhân sự lâu dài (tỷ lệ giáo viên nghỉ việc hàng năm dưới 5%). Đội ngũ nhân viên được bồi dưỡng nghiệp vụ, đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ và quản lý giáo dục trong tình hình mới.

- Mục tiêu về cơ sở vật chất: Hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật của nhà trường. Phấn đấu đến năm 2030, trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất (đối với trường nhiều cấp học), đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai chương trình mới và ứng dụng công nghệ. Hoàn thiện và mở rộng các phòng chức năng (phòng thí nghiệm, phòng STEM, thư viện, phòng tin học, phòng nghệ thuật...) để phục vụ hoạt động giáo dục toàn diện. 100% phòng học được trang bị thiết bị dạy học hiện đại (máy chiếu hoặc màn hình tương tác, đường truyền Internet tốc độ cao). Hạ tầng CNTT đồng bộ và an toàn, có hệ thống phần mềm quản lý tích hợp phục vụ hiệu quả công tác quản lý, dạy học và kết nối với phụ huynh.

- Mục tiêu về tài chính: Đảm bảo tài chính bền vững, tăng cường huy động nguồn lực. Nhà trường thực hiện quản lý tài chính minh bạch, hiệu quả, đảm bảo cân đối thu chi và duy trì quỹ dự phòng ổn định (tương đương 5-10% tổng ngân sách hàng năm). Quy mô tuyển sinh hàng năm đạt 100% chỉ tiêu trở lên, giúp tăng nguồn thu ổn định cho hoạt động giáo dục. Đồng thời, trường tích cực tìm kiếm các nguồn thu bổ sung: triển khai các dịch vụ giáo dục chất lượng cao có thu phí (như chương trình ngoại khóa nâng cao, trại hè, lớp kỹ năng sống), vận động tài trợ từ phụ huynh, cựu học sinh và các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ nâng cấp cơ sở vật chất và quỹ học bổng cho học sinh.

- Mục tiêu về hình ảnh và truyền thông: Xây dựng thương hiệu trường học uy tín, kết nối chặt chẽ với phụ huynh và cộng đồng. Đến năm 2030, Trường Đức Trí trở thành một trong những trường học uy tín hàng đầu tại TP.HCM về đổi mới giáo dục và chất lượng đào tạo. Mức độ hài lòng của phụ huynh đạt trên 95% (qua khảo sát định kỳ); số lượng học sinh đăng ký vào trường tăng trung bình 5-10% mỗi năm. Nhà trường phát triển mạnh các kênh truyền thông (website, mạng xã hội, ấn

phẩm...) và mạng lưới cộng đồng (Ban đại diện cha mẹ học sinh, cựu học sinh), qua đó hình ảnh, triết lý giáo dục và thành tựu của trường được lan tỏa rộng rãi. Trường trở thành điểm sáng về văn hóa giáo dục trong cộng đồng địa phương.

4. Các giải pháp và kế hoạch hành động chi tiết

Để hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược nêu trên, nhà trường đề ra các giải pháp chủ chốt kèm kế hoạch hành động cụ thể cho từng mục tiêu. Mỗi giải pháp đều xác định rõ các bước triển khai, đơn vị chịu trách nhiệm, thời gian thực hiện và nguồn lực cần thiết.

a. Mục tiêu về chất lượng giáo dục: Nâng cao chất lượng dạy và học toàn diện cho học sinh.

**** Giải pháp 1: Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra – đánh giá.***

- Kế hoạch hành động:

+ Tổ chức các buổi tập huấn cho giáo viên về các phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm (dạy học dự án, dạy học STEM, lớp học đảo ngược...); cập nhật kỹ thuật kiểm tra – đánh giá mới theo định hướng phát triển năng lực.

+ Khuyến khích và hỗ trợ giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy: sử dụng bài giảng điện tử, trình chiếu, phần mềm mô phỏng, hệ thống quản lý học tập (LMS) để tăng cường tương tác và cá nhân hóa việc học cho học sinh.

+ Xây dựng kho học liệu điện tử dùng chung của nhà trường (ngân hàng bài giảng, đề kiểm tra, học liệu mở) để giáo viên và học sinh có thể khai thác phục vụ dạy học mọi lúc, mọi nơi.

- Người chịu trách nhiệm: Ban Giám hiệu; Tổ trưởng chuyên môn các bộ môn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm (tập huấn giáo viên vào đầu năm học và giữa các học kỳ; cập nhật kho học liệu liên tục).

- Ngân sách: Kinh phí bồi dưỡng, tập huấn giáo viên; chi phí mua sắm hoặc thuê phần mềm, thiết bị CNTT phục vụ giảng dạy.

**** Giải pháp 2: Tăng cường hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm cho học sinh.***

- Kế hoạch hành động:

+ Tổ chức đa dạng các câu lạc bộ ngoại khóa theo sở thích và năng khiếu của học sinh (học thuật, STEM, ngoại ngữ, âm nhạc, mỹ thuật, thể thao, kỹ năng sống...). Mỗi học sinh được khuyến khích tham gia ít nhất một CLB để phát triển toàn diện.

+ Định kỳ mỗi học kỳ, tổ chức các cuộc thi, sự kiện giao lưu học thuật, văn hóa, thể thao trong nội bộ trường và với các trường bạn (ví dụ: hội thi khoa học, ngày hội STEM, giải bóng đá, hội diễn văn nghệ...), tạo sân chơi lành mạnh và cơ hội cọ xát cho học sinh.

+ Lồng ghép các hoạt động trải nghiệm thực tế vào chương trình học: tổ chức cho học sinh tham quan bảo tàng, dã ngoại học tập, hoạt động thiện nguyện, “một ngày làm nông dân/chiến sĩ”... nhằm giáo dục kỹ năng sống và hiểu biết xã hội.

- Người chịu trách nhiệm: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn; Bộ phận Đoàn Đội/HĐNGLL; Giáo viên chủ nhiệm các lớp.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm học (sinh hoạt CLB hàng tuần; tổ chức sự kiện ngoại khóa mỗi học kỳ; hoạt động trải nghiệm tích hợp theo kế hoạch giáo dục từng khối lớp).

- Ngân sách: Kinh phí tổ chức hoạt động ngoại khóa (trích từ ngân sách giáo dục); huy động sự hỗ trợ từ phụ huynh, nhà tài trợ hoặc các dự án hợp tác giáo dục (nếu có) để bổ sung nguồn lực.

b. Mục tiêu về đội ngũ: Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

*** Giải pháp 1: *Đẩy mạnh bồi dưỡng và phát triển chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.***

- Kế hoạch hành động:

+ Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hàng năm cho giáo viên: cử giáo viên tham gia các khóa học, hội thảo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm; khuyến khích giáo viên trẻ học các lớp sau đại học, các khóa đào tạo chuyên sâu về phương pháp giảng dạy hiện đại.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo tổ/nhóm bộ môn: dự giờ, rút kinh nghiệm; mời chuyên gia hoặc giáo viên giỏi chia sẻ kinh nghiệm. Thực hiện kèm cặp (mentoring) – phân công giáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên mới, giáo viên trẻ nhằm nâng cao kỹ năng sư phạm và quản lý lớp học.

+ Phối hợp với các trường đại học sư phạm, các trung tâm đào tạo để nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho giáo viên (đặc biệt là các giáo viên lớn tuổi còn hạn chế về CNTT hoặc tiếng Anh), đáp ứng yêu cầu dạy học tích hợp và tiếp cận tài liệu quốc tế.

- Người chịu trách nhiệm: Ban Giám hiệu; Tổ trưởng các tổ chuyên môn; Bộ phận phụ trách nhân sự/training của trường.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hàng năm (tập huấn hè trước năm học mới; sinh hoạt chuyên môn mỗi tháng một lần; kế hoạch kèm cặp triển khai liên tục).

- Ngân sách: Kinh phí bồi dưỡng giáo viên (một phần từ ngân sách trường, một phần hỗ trợ từ các chương trình đào tạo của Sở GDĐT hoặc đối tác); quỹ khuyến khích giáo viên học tập nâng cao.

*** Giải pháp 2: *Thu hút và giữ chân nhân tài trong đội ngũ nhà trường.***

- Kế hoạch hành động:

+ Xây dựng và không ngừng cải thiện chính sách đãi ngộ cho cán bộ giáo viên: lương, thưởng, phụ cấp cạnh tranh; khen thưởng xứng đáng cho giáo viên có

thành tích và công hiến nổi bật. Đối với giáo viên trẻ ngoài tỉnh, xem xét hỗ trợ về chỗ ở, chi phí sinh hoạt ban đầu để họ an tâm công tác.

+ Tạo môi trường làm việc tích cực, dân chủ và gắn kết: khuyến khích văn hóa chia sẻ, hỗ trợ lẫn nhau; lắng nghe ý kiến giáo viên trong hoạch định kế hoạch; tôn vinh những sáng kiến, đổi mới của giáo viên trong giảng dạy và đóng góp cho nhà trường.

+ Định hướng lộ trình thăng tiến rõ ràng cho giáo viên: có cơ chế xét bổ nhiệm các vị trí tổ trưởng, khối trưởng, ban giám hiệu... minh bạch, dựa trên năng lực và công hiến. Qua đó, giáo viên nhìn thấy cơ hội phát triển nghề nghiệp lâu dài tại trường.

- Người chịu trách nhiệm: Hội đồng quản trị; Ban Giám hiệu (Hiệu trưởng phụ trách nhân sự).

- Thời gian thực hiện: Thực hiện ngay và duy trì lâu dài (rà soát điều chỉnh chính sách đãi ngộ mỗi năm một lần; khảo sát ý kiến giáo viên về môi trường làm việc định kỳ).

- Ngân sách: Quỹ lương, thưởng và phúc lợi của nhà trường; kinh phí hỗ trợ từ Hội đồng quản trị (nếu cần thiết) để triển khai các chính sách thu hút nhân sự chất lượng cao.

c. Mục tiêu về cơ sở vật chất: Hiện đại hóa CSVC, kỹ thuật phục vụ dạy – học.

*** Giải pháp 1: Nâng cấp, cải thiện cơ sở vật chất hiện có của nhà trường.**

- Kế hoạch hành động:

+ Tiến hành khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất toàn trường; lập danh sách các hạng mục cần ưu tiên cải tạo, sửa chữa (phòng học xuống cấp, nhà vệ sinh, hệ thống điện, quạt, ánh sáng, bàn ghế, v.v.).

+ Lập kế hoạch nâng cấp theo lộ trình: mỗi năm tập trung cải tạo một số hạng mục trọng điểm. Ví dụ: Năm đầu nâng cấp toàn bộ hệ thống chiếu sáng và quạt trong các lớp; năm tiếp theo nâng cấp thư viện và phòng tin học; các năm sau lần lượt cải tạo phòng thí nghiệm, khu vực sân chơi, cảnh quan trường học...

+ Tối ưu hóa không gian hiện có và bổ sung phòng chức năng: sắp xếp lại phòng ốc để sử dụng hiệu quả diện tích; nếu có điều kiện, cải tạo một số phòng học chưa sử dụng hết công năng thành phòng STEM/lab, phòng nghệ thuật hoặc phòng đa năng đáp ứng nhu cầu hoạt động mới.

- Người chịu trách nhiệm: Ban Giám hiệu; Phòng Hành chính – Quản trị; Bộ phận cơ sở vật chất của trường.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo giai đoạn 5 năm (2025–2030), đánh giá kết quả hàng năm để điều chỉnh kế hoạch kịp thời. Các sửa chữa nhỏ thực hiện hàng năm; các dự án lớn (xây dựng, cải tạo lớn) triển khai vào dịp hè để không ảnh hưởng đến dạy học.

- Ngân sách: Kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản của trường (trích từ ngân sách tích lũy và hỗ trợ của thành phố nếu có); vận động tài trợ từ phụ huynh, doanh nghiệp cho một số hạng mục (theo hình thức xã hội hóa giáo dục).

*** Giải pháp 2: Hiện đại hóa hạ tầng CNTT và trang thiết bị dạy học.**

- Kế hoạch hành động:

+ Nâng cấp hệ thống CNTT: Trang bị thêm máy tính, máy chiếu/bảng tương tác cho các lớp học còn thiếu; nâng cấp đường truyền Internet băng thông cao, phủ sóng Wi-Fi toàn trường ổn định. Xây dựng phòng máy tính hoặc phòng học đa phương tiện phục vụ dạy tin học, ngoại ngữ và các môn ứng dụng CNTT.

+ Triển khai phần mềm quản lý trường học tích hợp: áp dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), sổ liên lạc điện tử, hệ thống quản lý điểm danh, thời khóa biểu, cơ sở dữ liệu học sinh – giáo viên thống nhất. Đảm bảo các phần mềm này được kết nối, đồng bộ dữ liệu để nâng cao hiệu quả quản lý và giảm thủ tục hành chính thủ công.

+ Đào tạo sử dụng thiết bị và phần mềm: Tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên về sử dụng các trang thiết bị mới và phần mềm quản lý. Thành lập đội ngũ hỗ trợ CNTT tại chỗ (1-2 nhân sự hoặc nhóm giáo viên rành CNTT) để kịp thời trợ giúp đồng nghiệp khi có khó khăn kỹ thuật trong giảng dạy.

- Người chịu trách nhiệm: Ban Giám hiệu; Bộ phận Công nghệ thông tin của trường (hoặc nhân viên phụ trách CNTT); Tổ trưởng chuyên môn phối hợp triển khai trong tổ.

- Thời gian thực hiện: 2025–2027 (hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và hệ thống phần mềm); từ 2027 trở đi duy trì, nâng cấp định kỳ hàng năm theo nhu cầu phát sinh.

- Ngân sách: Kinh phí trang bị thiết bị CNTT, phần mềm (trích từ ngân sách nhà trường và nguồn vốn đầu tư của Hội đồng quản trị); tìm kiếm thêm từ các dự án hỗ trợ CNTT trong giáo dục của Sở GD&ĐT hoặc tài trợ doanh nghiệp công nghệ (nếu có).

d. Mục tiêu về tài chính: Đảm bảo tài chính ổn định, tăng cường huy động nguồn lực cho phát triển.

*** Giải pháp 1: Tăng cường quản lý tài chính hiệu quả, minh bạch.**

- Kế hoạch hành động:

+ Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm chi tiết cho từng hoạt động (lương, đào tạo giáo viên, hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoại khóa, bảo trì cơ sở vật chất...). Thực hiện giám sát chặt chẽ việc chi tiêu theo kế hoạch; định kỳ hàng quý rà soát, đối chiếu để kịp thời điều chỉnh nếu lệch so với dự toán.

+ Thực hiện công khai tài chính theo quy định: thông báo đến hội đồng trường, ban đại diện phụ huynh những nội dung tài chính quan trọng (học phí, các khoản thu

– chi ngoài ngân sách nhà nước, quỹ tài trợ...) nhằm tạo sự đồng thuận và giám sát từ cộng đồng.

+ Tiết kiệm và tối ưu chi phí: triển khai các biện pháp tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm; ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý để giảm chi phí in ấn, lưu trữ giấy tờ. Định kỳ đánh giá hiệu quả sử dụng các nguồn lực để điều chỉnh kịp thời, tránh lãng phí.

- Người chịu trách nhiệm: Ban Giám hiệu; Phòng Kế toán – Tài chính của trường; Hội đồng quản trị giám sát.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên hàng năm (lập dự toán vào đầu năm học; báo cáo đối chiếu hàng quý; tổng kết tài chính cuối năm học).

- Ngân sách: Giải pháp quản lý nên không đòi hỏi thêm ngân sách mà nhấn mạnh sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện có. Chi phí cho việc nâng cấp phần mềm kế toán/quản lý (nếu cần) được tính trong mục chi CNTT.

*** Giải pháp 2: Đa dạng hóa nguồn thu, huy động các nguồn lực xã hội.**

- Kế hoạch hành động:

+ Đẩy mạnh công tác tuyển sinh: xây dựng uy tín thương hiệu để thu hút đủ và vượt chỉ tiêu học sinh mỗi năm. Tăng cường quảng bá tuyển sinh qua website, mạng xã hội, tờ rơi, hội thảo giới thiệu trường...; đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục để giữ vững niềm tin và sự giới thiệu từ phụ huynh hiện hữu.

+ Phát triển các dịch vụ giáo dục bổ trợ: mở các lớp ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống nâng cao sau giờ học; tổ chức trại hè, chương trình học kỳ quốc tế, trao đổi văn hóa... có thu phí hợp lý. Những hoạt động này vừa đáp ứng nhu cầu của phụ huynh, vừa tạo thêm nguồn thu để tái đầu tư cho nhà trường.

+ Vận động tài trợ và hợp tác: Chủ động liên hệ với cựu học sinh thành đạt, các mạnh thường quân và doanh nghiệp địa phương để kêu gọi tài trợ cho các dự án của trường (như xây dựng thư viện, phòng tin học, học bổng cho học sinh nghèo hiếu học). Thiết lập quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục, quỹ phát triển giáo dục để tìm kiếm nguồn lực hỗ trợ về chuyên môn và tài chính.

- Người chịu trách nhiệm: Ban Giám hiệu (Hiệu trưởng phụ trách tuyển sinh và quan hệ đối ngoại); Phòng Tài chính – Kế toán; Phòng Truyền thông/Tuyển sinh của trường.

- Thời gian thực hiện: Liên tục hàng năm (chiến dịch tuyển sinh vào Quý 3-Quý 4 hàng năm; triển khai dịch vụ bổ trợ theo học kỳ; hoạt động kêu gọi tài trợ thực hiện theo dự án cụ thể trong từng năm).

- Ngân sách: Chi phí cho hoạt động marketing tuyển sinh và phát triển dịch vụ (được dự trù trong ngân sách hàng năm, tỷ lệ phù hợp với doanh thu kỳ vọng). Các khoản tài trợ huy động sẽ bổ sung trực tiếp cho các dự án tương ứng, không gây áp lực lên ngân sách chung.

e. Mục tiêu về hình ảnh và truyền thông: Nâng cao thương hiệu nhà trường và sự gắn kết với phụ huynh, cộng đồng.

** Giải pháp 1: Đẩy mạnh xây dựng thương hiệu và truyền thông của nhà trường.*

- Kế hoạch hành động:

+ Xây dựng kế hoạch truyền thông tổng thể hàng năm: thường xuyên cập nhật tin tức, hình ảnh hoạt động của trường trên website và fanpage chính thức; xuất bản bản tin điện tử mỗi tháng một lần gửi tới phụ huynh. Nội dung tập trung giới thiệu triết lý giáo dục, phương pháp dạy học, gương người tốt việc tốt, thành tích của học sinh – giáo viên, các sự kiện nổi bật... nhằm tạo dấu ấn tích cực về trường.

+ Quảng bá thành tựu: Chủ động gửi bài viết, hình ảnh về các thành tích nổi bật (học sinh đoạt giải, giáo viên sáng kiến kinh nghiệm...) đến các kênh truyền thông địa phương và ngành giáo dục để được đăng tải, lan tỏa. Tổ chức các buổi triển lãm, báo cáo chuyên đề của học sinh mời phụ huynh và khách tham quan, qua đó giới thiệu chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

+ Tổ chức sự kiện thường niên mang dấu ấn riêng của Trường Đức Trí, thu hút cộng đồng: ví dụ Ngày hội STEM, Ngày hội Thể thao, Hội thảo giáo dục mở... Mời phụ huynh, học sinh trường bạn và người dân địa phương tham gia, vừa tăng cường tương tác cộng đồng vừa quảng bá hiệu quả mô hình giáo dục và cơ sở vật chất của trường.

- Người chịu trách nhiệm: Ban Giám hiệu; Bộ phận Truyền thông (nếu có) hoặc nhóm giáo viên phụ trách công tác truyền thông; phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên (cập nhật tin tức hàng tuần; sự kiện lớn tổ chức 1-2 lần/năm). Đánh giá hiệu quả truyền thông cuối mỗi năm học để điều chỉnh kế hoạch năm sau.

- Ngân sách: Chi phí duy trì website, làm nội dung số; kinh phí tổ chức các sự kiện truyền thông (có thể trích từ nguồn xã hội hóa hoặc tài trợ). Các khoản chi này được dự trù trong ngân sách hoạt động hàng năm của trường.

** Giải pháp 2: Tăng cường gắn kết giữa nhà trường với phụ huynh và cộng đồng.*

- Kế hoạch hành động:

+ Thiết lập kênh giao tiếp hai chiều hiệu quả với phụ huynh: duy trì họp phụ huynh định kỳ mỗi học kỳ (ngoài họp về học tập còn thảo luận góp ý xây dựng trường); xây dựng nhóm liên lạc trực tuyến qua ứng dụng (Facebook, Zalo, Microsoft Teams...) cho từng lớp để trao đổi nhanh; triển khai sổ liên lạc điện tử giúp phụ huynh cập nhật kịp thời tình hình học tập, rèn luyện của con em.

+ Phát huy vai trò của Ban đại diện Cha mẹ học sinh: mời phụ huynh tham gia đóng góp ý kiến vào kế hoạch giáo dục, tham gia giám sát các hoạt động nhà trường. Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo dành cho phụ huynh ngay tại trường (về

phương pháp nuôi dạy con, tư vấn tâm lý học đường...) nhằm thắt chặt mối quan hệ hợp tác giữa nhà trường và gia đình.

+ Xây dựng cộng đồng trường học: Thành lập câu lạc bộ cựu học sinh Đức Trí, kết nối các thế hệ học sinh và huy động họ tham gia hỗ trợ nhà trường (trao học bổng, tư vấn hướng nghiệp, tổ chức hoạt động thiện nguyện). Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng tại địa phương (ủng hộ quỹ khuyến học, ngày hội văn hóa khu phố, chương trình từ thiện...) để nâng cao trách nhiệm xã hội của học sinh và khẳng định uy tín, vai trò của trường trong cộng đồng.

- Người chịu trách nhiệm: Ban Giám hiệu; Ban phụ trách công tác phụ huynh – cộng đồng; Ban Đại diện Cha mẹ học sinh; Đoàn Thanh niên/Hội đồng Đội của trường phối hợp tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện liên tục trong năm học (họp phụ huynh mỗi học kỳ; sinh hoạt nhóm liên lạc hàng tuần; chương trình gắn kết/hoạt động cộng đồng tổ chức theo kế hoạch từng quý).

- Ngân sách: Chủ yếu dựa trên sự đóng góp tự nguyện và công sức của phụ huynh, cựu học sinh. Nhà trường bố trí một phần kinh phí từ quỹ hoạt động để hỗ trợ tổ chức các sự kiện gặp gỡ, hội thảo phụ huynh và các hoạt động cộng đồng (nếu cần thiết).

5. Giám sát, đánh giá và điều chỉnh

Một kế hoạch chiến lược chỉ thực sự hiệu quả khi đi kèm với cơ chế theo dõi, đánh giá định kỳ và sẵn sàng điều chỉnh linh hoạt. Nhà trường sẽ thực hiện nghiêm túc công tác giám sát – đánh giá như sau:

- Thiết lập các chỉ số đánh giá: Ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường xác định các Key Performance Indicators (KPIs) cho từng mục tiêu chiến lược để làm thước đo đánh giá. Ví dụ: tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng, tỷ lệ học sinh đạt khá giỏi, số giải thưởng học sinh đạt được (đối với mục tiêu chất lượng giáo dục); tỷ lệ giáo viên trên chuẩn, số lượt tập huấn chuyên môn đã tham gia (đối với mục tiêu đội ngũ); mức độ hài lòng của phụ huynh qua khảo sát, thứ hạng thi đua của trường trong cụm/quận... Mỗi chỉ số đều có mốc mục tiêu cụ thể theo từng năm, làm căn cứ so sánh, lượng hóa mức độ hoàn thành.

- Tổ chức họp định kỳ: Ban Giám hiệu và các bộ phận liên quan sẽ họp hàng quý (và họp tổng kết năm vào cuối năm học) để xem xét tiến độ thực hiện kế hoạch. Trong các buổi họp này, các nhóm phụ trách sẽ báo cáo kết quả đạt được so với các chỉ tiêu đề ra, nêu rõ những việc đã làm được, chưa làm được và nguyên nhân. Nhà trường cũng khuyến khích sự tham gia của Ban đại diện Cha mẹ học sinh và một số học sinh (nếu phù hợp) trong quá trình đánh giá để đảm bảo tính khách quan, toàn diện.

- Điều chỉnh kế hoạch: Dựa trên kết quả giám sát – đánh giá, Ban Giám hiệu và Hội đồng trường sẽ xem xét điều chỉnh kịp thời các giải pháp và kế hoạch hành động cho phù hợp với tình hình thực tế. Ví dụ: nếu một số chỉ tiêu chưa đạt do nguyên nhân khách quan (thay đổi chính sách, thiên tai, dịch bệnh...), trường sẽ điều

chỉnh hạ mục tiêu cho phù hợp hơn hoặc bổ sung nguồn lực, thời gian để tiếp tục phấn đấu. Ngược lại, nếu có những mục tiêu đạt hoặc vượt sớm, nhà trường sẽ cập nhật mục tiêu mới cao hơn nhằm thúc đẩy sự phát triển liên tục. Mỗi năm học, kế hoạch chiến lược sẽ được rà soát, cập nhật một lần, đảm bảo luôn bám sát tầm nhìn, sứ mệnh nhưng cũng linh hoạt trước những biến động của môi trường.

Nhờ cơ chế giám sát chặt chẽ và tinh thần cầu thị, kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường sẽ không phải là một văn bản “đóng khung” một lần, mà là một lộ trình sống – luôn được theo dõi, phản hồi và cải tiến. Điều này giúp Trường Đức Trí vững vàng tiến bước trên con đường đã chọn, thực hiện thành công sứ mệnh giáo dục cao cả của mình./.

Nơi nhận:

- Sở GT&ĐT (trình duyệt);
- HĐQT (đề báo cáo);
- CB, GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Cường